

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 104/2024/HS-PT
Ngày 18 tháng 7 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thám

Các Thẩm phán: Ông Lưu Hữu Giàu và ông Trương Văn Hai

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Phan Ý Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 172/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Chanh Sóc K do có kháng cáo của bị cáo Chanh Sóc K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2024/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Chanh Sóc K, sinh ngày 01/01/1981, tại huyện T, tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: ấp P, xã Ô, huyện T, tỉnh An Giang; nơi ở hiện nay: Ấp P, xã Ô, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chau C1 và bà Néang B; anh em có 04 người, bị cáo là người thứ 02; chồng tên Chau Ri Đ, sinh năm 1992; con có 02 người, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-12-2023 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- **Bị hại:**

Chau Kim C2, sinh ngày 18-4-2007; nơi cư trú: Ấp P, xã Ô, huyện T, tỉnh An Giang, có mặt;

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Chau Pi L, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp P, xã Ô, huyện T, tỉnh An Giang, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Chau Ri Đ, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp P, xã Ô, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Chau T, sinh năm 1968, vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Chanh Sóc K:* Luật sư Đỗ Hồng Thụy V, Công ty L1; địa chỉ: A B, C, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Chau Phai Ly Đ1; Công tác tại Phòng Dân tộc, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh A, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 15-7-2023, Chanh S cùng chồng Chau Ri Đ đang ở nhà tại ấp P, xã Ô, huyện T, thấy Chau Pi L đi bộ ngoài đường bị chó sủa, L nhặt 01 viên đá nhỏ ném chó làm trúng người của K nhưng không bị thương tích, do đó giữa L và Đ xảy ra cự cãi với nhau, L nói “bữa nay có chuyện chém lộn nè”. Một lúc sau, Chau Kim C3 (con của L) nghe chuyện chạy xe mô tô đến và đem theo 02 cây dao, C3 ném cho L 01 cây dao, Đ liền vào nhà lấy 01 cây dao (dài 94cm, cán màu vàng) chạy ra chém nhiều nhát về phía L, làm L bị thương ở vùng mặt, ngực và tay. Thấy L bị chém, C3 cầm dao xông vào tiếp thì bị Đ dùng dao chém 01 nhát vào cây dao của C3 đang cầm làm rơi dao xuống đường. Cùng lúc này, K nhặt cây dao do C3 làm rơi chém 01 nhát vào cánh tay phải của C3 gây thương tích; còn L xông vào ôm Đ làm cả hai ngã lẫn dưới đường, sau đó hai bên tự dừng lại. C3 và L được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện cấp cứu, riêng K và Đ không bị thương tích gì. Đến ngày 10-12-2023, K bị khởi tố, bắt tạm giam để điều tra.

Tang vật thu giữ gồm: 01 cây dao dài 94cm, cán bằng gỗ màu vàng dài 44cm, lưỡi bằng kim loại dài 50cm; 01 cây dao dài 66cm, cán bằng gỗ màu đỏ dài 20cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng hơi gỉ sét dài 46cm; 01 cây dao dài 60cm, cán được quấn băng keo dài 17cm, lưỡi bằng kim loại màu đen trắng dài 43cm, trên phần đen của lưỡi có chữ ZOMBIE KILLER.

Căn cứ kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 706/23/KTTTCT-TTPY, ngày 06/10/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh A, đối với Chau Kim C3, sinh ngày 18-4-2007; địa chỉ: Ấp P, xã Ô, huyện T, tỉnh An Giang: Sẹo vết thương trùng với sẹo mổ mặt trong 1/3 giữa cánh tay phải, kích thước (0,5x0,3)cm, tỷ lệ 03%; đứt gân cơ nhị đầu cánh tay phải, đã phẫu thuật khâu gân cơ, tỷ lệ 05%; tổn thương thần kinh giữa, đã phẫu thuật khâu thần kinh, hiện tại làm yếu cánh tay phải mức độ ít, tỷ lệ 21%.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Chau Kim C3 là 27%.

Căn cứ kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 705, ngày 06/10/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh A đối với Chau Pi L, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Chau Pi L là 10%.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Chanh Sóc K khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSTT.HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn truy tố bị cáo Chanh Sóc K về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2024/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Chanh Sóc K phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo C1 Sóc Kha 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 28-12-2023 (*Ngày hai mươi tám tháng mười hai năm hai nghìn không trăm hai mươi ba*).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 6 năm 2024, bị cáo Chanh Sóc K có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo K thừa nhận có thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Chau Kim C3, sinh ngày 18-4-2007; có người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Chau Pi L. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo K, G nguyên bản án sơ thẩm. Đồng thời, tại phiên tòa ông Chau Pi L thừa nhận trong giai đoạn phúc thẩm gia đình của bị cáo có tiếp tục khắc phục bồi thường thêm số tiền 11.000.000đ (mười một triệu đồng), do ông Chau Pi L trực tiếp nhận số tiền trên theo biên nhận ngày 11/7/2024 đã cung cấp cho Tòa án cấp phúc thẩm.

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

+ Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo K đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

+ Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chanh Sóc K. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357, điểm b khoản 1 Điều 361 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số; 30/2024/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo Chanh Sóc K. Đề xuất xử phạt bị cáo C1 Sóc Kha từ 08 (tám) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù.

Luật sư Đỗ Hồng Thụy V, vắng mặt nhưng có gửi bài bào chữa cho bị cáo Chanh Sóc K, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo K được giảm trách nhiệm hình sự nhẹ hơn so với bản án sơ thẩm, với lý do: Gia đình bị cáo là thành

phần nhân dân lao động nghèo, người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế, am hiểu pháp luật hạn chế. Trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã tác động gia đình tích cực nộp khắc phục hậu quả thêm số tiền 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng) bồi thường cho bị hại Chau Kim C3.

Bị cáo không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Đơn kháng cáo của bị cáo Chanh Sốc K được nộp trong hạn luật định, đơn có nội dung rõ ràng, nên đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Chanh Sốc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 15-7-2023, tại ấp P, xã Ô, huyện T, bị cáo Chanh Sốc K dùng cây dao dài 66cm, cán bằng gỗ màu đỏ dài 20cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng hơi gỉ sét dài 46cm chém 01 nhát vào cánh tay phải của Chau Kim C3 gây thương tích. Căn cứ kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 706/23/KTTTCT-TTPY, ngày 06/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh A, đối với Chau Kim C3, sinh ngày 18-4-2007; Sẹo vết thương trùng với sẹo mổ mặt trong 1/3 giữa cánh tay phải, kích thước (0,5 x 0,3)cm, tỷ lệ 03%; đứt gân cơ nhị đầu cánh tay phải, đã phẫu thuật khâu gân cơ, tỷ lệ 05%; tổn thương thần kinh giữa, đã phẫu thuật khâu thần kinh, hiện tại làm yếu cánh tay phải mức độ ít, tỷ lệ 21%. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Chau Kim C3 là 27%.

Hành vi của bị cáo Chanh Sốc K đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, do cây dao mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho Chau Kim C3 là loại hung khí nguy hiểm nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2

Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo K. Hội đồng xét xử xét, tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, bị cáo Chanh Sóc K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng dao chém sẽ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của bị hại, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với nhau nhưng bị cáo không biết kiềm chế, bị cáo đã dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Chanh Sóc K 01 (một) năm tù là tương xứng với tính chất và hành vi của bị cáo đã thực hiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Chanh Sóc K thừa nhận có thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo đều xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, với lý do: Gia đình là thành phần nhân dân lao động nghèo, người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế, am hiểu pháp luật hạn chế. Trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã tác động gia đình tích cực nộp bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả tổng số tiền 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng) bồi thường cho bị hại Chau Kim C3, cụ thể: Theo biên lai thu tiền số 0005231 ngày 09/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) và Biên nhận ngày 11/7/2024 của ông Chau Pi L là cha của bị hại Chau Kim C3 đã nhận số tiền 11.000.000đ (mười một triệu đồng).

Bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở lại cộng đồng hòa nhập xã hội làm lại cuộc đời và lao động để lo phụ giúp gia đình.

[4]. Từ những phân tích như trên. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, kháng cáo của bị cáo Chanh Sóc K là có cơ sở, cũng như quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357, điểm b khoản 1 Điều 361 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2024/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo.

[5]. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo K được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357, điểm b khoản 1 Điều 361 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

P xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chanh Sóc K, giảm hình phạt tù cho bị cáo.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2024/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Chanh Sóc K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo C4 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 28-12-2023 (*Ngày hai mươi tám, tháng mười hai, năm hai nghìn không trăm hai mươi ba*).

Giao Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang tiếp tục quản lý, xử lý trong giai đoạn Thi hành án số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng), theo biên lai thu tiền số 0005231 ngày 09/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, do bị cáo Chanh Sóc K nộp bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại Chau K theo bản án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo Chanh Sóc K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2024/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Tri Tôn;
- TAND huyện Tri Tôn;
- Công an huyện Tri Tôn;
- Chi cục THADS huyện Tri Tôn;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG;
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- Lưu: Tòa Hình sự, Phòng KTNV & THAHS, Văn phòng, hồ sơ vụ án

Nguyễn Hoàng Thám